Sign In

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 38/TC-CĐTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 1993

THÔNG TƯ
CỦA BỘ TÀI CHÍNH
Hướng dẫn thực hiện chế độ quản lý tài chính đối với các công ty xổ số kiến thiết

Thi hành Nghị định số 15/CP ngày 2-3-1993 của Chính phủ "về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ", Nghị định số 155/HĐBT ngày 15-10-1988 của Hội đồng Bộ trưởng "Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính" và các Luật Thuế doanh thu, thuế lợi tức ban hành theo Nghị quyết của Quốc hội khoá 7 kỳ họp thứ 7 ngày 30-6-1990 và các Nghị quyết số 351/HĐBT, Nghị định số 353/HĐBT ngày 2-10-1990 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chi tiết thi hành các luật thuế;

Căn cứ Pháp lệnh Kế toán thống kê do Hội đồng Nhà nước ban hành ngày 20-5-1988 và Nghị định số 25/HĐBT ngày 18-3-1989 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành Điều lệ Tổ chức kế toán Nhà nước;

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ quản lý tài chính áp dụng thống nhất đối với các Công ty xổ số kiến thiết trong cả nước như sau:

I- NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Công ty xổ số kiến thiết (XSKT) là doanh nghiệp Nhà nước hoạt động theo các quy định chung của Nhà nước.

2. Công ty XSKT là đơn vị hạch toán độc lập, có tư cách pháp nhân, được Nhà nước cấp vốn pháp định, có quyền tự chủ về tài chính, chịu trách nhiệm vật chất về kết quả kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn, có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước theo luật định.

3. Công ty XSKT thực hiện các chế độ tài chính của Nhà nước, các quy định chung cho doanh nghiệp Nhà nước và các hướng dẫn cụ thể trong Thông tư này.

II- MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Vốn Nhà nước và trách nhiệm bảo toàn:

a) Vốn Nhà nước giao cho các Công ty XSKT sử dụng và bảo toàn:

Vốn ngân sách cấp bao gồm: vốn cố định, vốn lưu động, vốn xây dựng cơ bản và các nguồn vốn khác do ngân sách cấp hoặc có nguồn gốc từ Ngân sách Nhà nước (như chênh lệch giá hàng hoá vật tư và các khoản phải nộp ngân sách nhưng được ngân sách để lại).

Vốn tự bổ sung gồm: Vốn cố định, vốn lưu động, vốn xây dựng cơ bản hình thành từ nguồn lợi nhuận để lại và quỹ phát triển nghiệp vụ.

b) Trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn:

Toàn bộ vốn Ngân sách Nhà nước cấp và vốn tự bổ sung từ sau thời điểm giao vốn đều phải tính chung thành số vốn hiện có của Công ty và phải bảo toàn.

Công ty tự chủ trong việc sử dụng, thay thế, đổi mới tài sản cố định như quy định hiện hành đối với doanh nghiệp Nhà nước.

Hàng năm, Công ty XSKT báo cáo cơ quan chủ quản kiểm tra xác định lại số vốn của Công ty phải bảo toàn đến thời điểm ngày 31-12, số vốn bảo toàn năm báo cáo làm cơ sở kiểm tra mức độ bảo toàn cho năm tiếp theo. Việc xác định mức độ bảo toàn và phát triển vốn hiện có của các Công ty XSKT thực hiện theo các văn bản của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ bảo toàn và phát triển vốn đối với các doanh nghiệp Nhà nước.

2. Các khoản thu của Công ty XSKT:

Doanh thu về bán vé XSKT.

Doanh thu kinh doanh phụ.

Thu nghiệp vụ tài chính khác.

3. Các khoản chi của Công ty XSKT:

a) Chi trả vé trúng thưởng không vượt quá 50% doanh thu bán vé XSKT.

b) Chi phí phát hành:

Khoản chi trả hoa hồng đại lý thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, cụ thể là đối với các tỉnh đồng bằng, thành phố tối đa 13%, các tỉnh miền núi, Tây Nguyên tối đa 15% doanh thu bán vé.

Chi phí in ấn vé XSKT.

Chi phí tuyên truyền quảng cáo, đưa tin kết quả quay số mở thưởng.

Chi quay số mở thưởng.

Chi phí vận chuyển.

Chi tiền lương:

Căn cứ vào quyết định của Nhà nước về thang bảng lương áp dụng cho doanh nghiệp Nhà nước, đơn vị tính toán đơn giá tiền lương theo hướng dẫn và trình cấp có thẩm quyền xét duyệt việc trả lương theo hướng dẫn và trình cấp có thẩm quyền xét duyệt. Việc trả lương thực hiện theo kết quả hoạt động kinh doanh.

Chi các khoản phải nộp về bảo hiểm xã hội, y tế.

Chi phương tiện bảo hộ lao động đối với những đối tượng được cấp bảo hộ lao động theo quyết định của Nhà nước.

Chi công tác phí theo quy định của Nhà nước.

Trích khấu hao tài sản cố định theo quy định tại Quyết định số 507-TC/ĐTXD ngày 22-7-1986 và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Chi sửa chữa thường xuyên TSCĐ.

Chi về công cụ lao động cần thiết cho hoạt động kinh doanh.

Chi về quản lý hành chính.

Chi về bảo toàn và phát triển vốn.

Các khoản chi khác hợp lý phát sinh do yêu cầu kinh doanh.

Chi phí kinh doanh phụ (nếu có).

Công ty XSKT phải hạch toán đầy đủ, chính xác, đúng chế độ các khoản chi theo quy định. Tổng chi phí phát hành (bao gồm cả hoa hồng đại lý) của Công ty không vượt quá 18% doanh thu bán vé đối với các tỉnh đồng bằng thành phố, không vượt quá 22% đối với các công ty ở tỉnh miền núi Tây Nguyên.